

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số 70/2021/HS-ST

Ngày: 18-6-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mừng.

2. Bà Lưu Thị Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1996; Tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố LT, phường LTT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1975; Mẹ: Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1978; Anh, chị em ruột: 02 người; Vợ: Huỳnh Thị Thúy A, sinh năm 1998 (đã ly hôn); Con: 01 người.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 232/QĐ-XPVPHC ngày 07/8/2020 của Công an phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Thanh P số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, nộp phạt ngày 19-8-2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25-12-2020, chuyển tạm giam từ ngày 31-12-2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo có mặt.

Bị hại:

+ Huỳnh Văn T, sinh năm 2005 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Văn T: Bà Huỳnh Thị Quế T, sinh năm 1989; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

+ Bùi Thị Thanh T, sinh năm 2007; Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Thị Thanh T: Bà Phạm Ngọc C, sinh năm 1985 và anh Bùi Đức Q, sinh năm 1982; Cùng địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

+ Nguyễn Thị Kiều V, sinh năm 2007; Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Kiều V: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1990 và ông Nguyễn Phúc A, sinh năm 1985; Cùng địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1987 – Chủ Doanh nghiệp tư nhân NG; Địa chỉ: Ấp M, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

+ Bà Trần Thị Lệ T, sinh năm 1959; Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

+ Ông Phạm Công M, sinh năm 1979 và bà Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1978; Cùng địa chỉ cư trú: Khu phố LT, phường LTT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

+ Bà Lý Thị B, sinh năm 1959; Địa chỉ cư trú: Tổ B, ấp T, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 24-12-2020, Nguyễn Thanh P điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-097.14 do bà Trần Thị Lệ T, sinh năm 1959, ngụ ấp 1, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh đứng tên chủ sở hữu đi từ nhà tại khu phố LT, phường LTT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh đến Doanh nghiệp tư nhân NG thuộc xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh để nhận hàng. Khi đi đến khu vực đường Trần Phú gần

ngã ba Cầu Gió thuộc khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Do trong người có sử dụng ma túy loại Methamphetamine nên khi nhìn thấy có 01 xe ô tô tải loại nhỏ đi cùng chiều phía trước, P đã không làm chủ được tay lái, đạp thắng xe gấp làm xe mất thăng bằng lấn sang phần đường ngược lại đụng vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 70D1-401.48 do Huỳnh Văn T, sinh ngày 19-11-2005, ngụ ấp T, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh điều khiển chở Bùi Thị Thanh T, sinh ngày 22-7-2007, ngụ ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh theo chiều ngược lại làm T và T ngã xuống đường. Sau đó, xe ô tô tải do P điều khiển tiếp tục đụng vào xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 70L1-6369 do Nguyễn Thị Kiều V, sinh ngày 25-7-2007, ngụ ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh điều khiển theo chiều ngược lại, V bỏ xe mô tô ngã xuống đường rồi né sang một bên và bị xây xát nhẹ. Sau khi gây tai nạn, P cùng người dân đưa T và T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh rồi P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đầu thú. Hậu quả T đã tử vong trước khi vào Bệnh viện, còn Tú bị thương nặng được chuyển sang điều trị tại Bệnh viện Quân y 7A thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 26-01-2021 xuất viện về nhà.

* Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 2007/KL-KTHS, ngày 06-01-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Huỳnh Văn T, sinh năm 2005, ngụ ấp T, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh, nguyên nhân chết do chấn thương ngực-bụng kín làm dập rách phổi hai bên, vỡ tiểu nhĩ trái, vỡ lách.

* Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/2021/TgT, ngày 25/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Thị Thanh T, sinh năm 2007, ngụ ấp TH, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh do thương tích gây nên hiện tại là 46%.

* Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Thanh P của Trạm y tế phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyễn Thanh P dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã trả lại xe ô tô tải biển số 70C-097.14 cho bà Trần Thị Lệ T; trả lại xe mô tô biển số 70D1-401.48 cho bà Lý Thị B; trả lại xe mô tô biển số 70L1-6369 cho bà Trần Thị Đ; Trả lại cho bị cáo P giấy phép lái xe hạng C số 720176004348 và 01 chứng minh nhân dân số 291093362 mang tên Nguyễn Thanh P.

Đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh: 05 (năm) tép nhựa loại kẹp đầu, 08 (tám) đoạn ống hút nhỏ, 03 (ba) cái bật lửa, 01 (một) ống nhựa có ống hút bên trong, 01 (một) thiết bị điện tử có 02 thanh kim loại nhọn đầu có cán nhựa có dòng chữ MOISTURE METER TK100 thu được trên xe ô tô tải biển số 70C-097.14.

* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của Nguyễn Thanh P và bà Trần Thị Lệ T đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình Huỳnh Văn T số tiền 61.000.000 đồng; gia

đình của Nguyễn Thanh P đã hỗ trợ, bồi thường cho Bùi Thị Thanh T số tiền 10.000.000 đồng. Gia đình Huỳnh Văn T và gia đình Nguyễn Thị Kiều V không yêu cầu bồi thường thêm. Gia đình Bùi Thị Thanh T yêu cầu bồi thường theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Thanh P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đính chính, bổ sung tại mục “Về trách nhiệm dân sự” trang 2 của Cáo trạng 49/CT-VKS như sau: “Gia đình của Nguyễn Thanh P và bà *Trần Thị Lệ T* đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình Huỳnh Văn T số tiền 61.000.000 đồng..... gia đình Bùi Thị Thanh T *yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật*”.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại T là bà Huỳnh Thị Quế T trình bày đã nhận số tiền 61.000.000 đồng, trong đó gia đình bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng, bà T bồi thường 51.000.000 đồng. Nay bà T không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ông Phạm Công M và bà Trần Thị Tuyết N (cha mẹ bị cáo) trình bày đã hỗ trợ bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại T và số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại T; ông bà không yêu cầu bị cáo P phải hoàn trả số tiền này.

- Bị hại Bùi Thị Thanh T (người đại diện hợp pháp bà Phạm Ngọc C và ông Bùi Đức Q) yêu cầu bà Trần Thị Lệ T và bị cáo P có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe T bị xâm phạm với số tiền 120.000.000 đồng, trong đó yêu cầu bà T bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, bị cáo P bồi thường 50.000.000 đồng. Do gia đình T đã nhận 10.000.000 đồng của gia đình bị cáo P nên bị cáo P có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại là 40.000.000 đồng. Ngoài số tiền nêu trên, gia đình T không yêu cầu bồi thường các khoản tiền chi phí phát sinh sau này và không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc G bồi thường thiệt hại.

- Bà Lý Thị B là chủ sở hữu xe mô tô biển số Sirius biển số 70D1-401.48 do bị hại T điều khiển, bà đã nhận lại xe mô tô nhưng do xe bị hư hỏng toàn bộ nên bà yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh P và bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, trong đó yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng, bà T bồi thường 5.000.000 đồng. Bà B không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc G bồi thường thiệt hại.

- Bị hại Nguyễn Thị Kiều V và người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Phúc A, bà Trần Thị Đ vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

- Bà T và bà G xác nhận xe ô tô tải biển số 70C-097.14 là của bà Trần Thị Lệ T đứng tên sở hữu do bà T thuê bị cáo lái xe, bà T đã bồi thường cho gia đình T số tiền 51.000.000 đồng. Bà T đồng ý cùng bị cáo P liên đới bồi thường thiệt hại theo yêu cầu nêu trên của gia đình bị hại Bùi Thị Thanh T và bà Lý Thị B. Riêng 01 (một) thiết bị điện tử có 02 thanh kim loại nhọn đầu có cán nhựa có dòng chữ MOISTURE METER TK100 thu được trên xe là của bà T, bà yêu cầu được nhận lại.

- Bị cáo P thừa nhận có lỗi khi lái xe gây ra tai nạn giao thông. Đối với 05 (năm) tép nhựa loại kẹp đầu, 08 (tám) đoạn ống hút nhỏ, 03 (ba) cái bật lửa, 01 (một) ống nhựa có ống hút bên trong là vật dụng cá nhân của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tiêu hủy. Bị cáo đồng ý cùng bà T liên đới bồi thường thiệt hại theo yêu cầu nêu trên của gia đình bị hại Bùi Thị Thanh T và bà Lý Thị B.

- Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại Huỳnh Văn T đã nhận số tiền 61.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Gia đình bị hại Nguyễn Thị Kiều V không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh P và bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 120.000.000 đồng cho bị hại Bùi Thị Thanh T (người đại diện hợp pháp là bà Phạm Ngọc C và ông Bùi Đức Q) trong đó bà T có nghĩa vụ bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, bị cáo P có nghĩa vụ bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Do gia đình bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng nên bị cáo P có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại 40.000.000 đồng.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh P và bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho bà Lý Thị B, trong đó bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng, bà T bồi thường 5.000.000 đồng.

+ Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thanh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm Huỳnh Văn T tử vong; Bùi Thị Thanh T bị tổn thương cơ thể 46%. Bị cáo không

tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng: “*Bị cáo gửi lời xin lỗi tới gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Phong đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, thời gian địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người khác, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Sau khi sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine, vào ngày 24-12-2020 Nguyễn Thanh P điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-097.14 (không đảm bảo an toàn kỹ thuật) của bà Trần Thị Lệ T đứng tên chủ sở hữu. Khi đang lưu thông trên đường Trần Phú thuộc khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh về huyện TC, tỉnh Tây Ninh, P điều khiển xe lấn sang phần đường ngược lại đụng vào xe mô tô biển số 70D1-401.48 do Huỳnh Văn T đang điều khiển chở theo Bùi Thị Thanh T, sau đó va đụng tiếp vào xe mô tô biển số 70L1-6369 do Nguyễn Thị Kiều V điều khiển đang đi đúng phần đường quy định. Hậu quả làm T tử vong do chấn thương ngực, bụng kín làm dập rách phổi hai bên, vỡ tiểu nhĩ trái, vỡ lách; T bị thương tích gây ra với tỷ lệ tổn thương cơ thể 46%; V bị xây xát nhẹ.

Hành vi của Nguyễn Thanh P đã vi phạm vào khoản 7 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ gây thiệt hại tính mạng cho Huỳnh Văn T, gây thương tích cho Bùi Thị Thanh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 46% nên có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt cần xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi của mình; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cùng với người dân đã đưa các bị hại đi cấp cứu và tác động gia đình hỗ trợ, bồi thường thiệt hại một phần cho bị hại; mặt khác gia

đình bị hại Huỳnh Văn T có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 232/QĐ-XPVPHC ngày 07-8-2020 của Công an phường NT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về áp dụng hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị Lệ T là chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 70C-097.14, bà T đã đồng ý giao xe cho bị cáo P sử dụng, trong quá trình sử dụng bị cáo gây ra tai nạn giao thông nên phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo P, bà T và gia đình các bị hại, bà B đã tự thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại, sự thỏa thuận này là không trái quy định pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử ghi nhận:

+ Gia đình bị hại Huỳnh Văn T đã nhận số tiền 61.000.000 đồng, trong đó bà T bồi thường 51.000.000 đồng và gia đình bị cáo P bồi thường 10.000.000 đồng, ghi nhận không yêu cầu bồi thường thêm.

+ Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh P và bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 120.000.000 đồng cho bị hại Bùi Thị Thanh T (người đại diện hợp pháp là bà Phạm Ngọc C và ông Bùi Đức Q) trong đó bà T có nghĩa vụ bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, bị cáo P có nghĩa vụ bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Do gia đình bị cáo P đã bồi thường 10.000.000 đồng nên bị cáo P có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại 40.000.000 đồng.

+ Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh P và bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho bà Lý Thị B, trong đó bị cáo P bồi thường 10.000.000 đồng, bà T bồi thường 5.000.000 đồng.

+ Bị hại Nguyễn Thị Kiều V (người đại diện hợp pháp bà Trần Thị Đ, ông Nguyễn Phúc A) không yêu cầu bồi thường.

+ Số tiền gia đình bị cáo P đã hỗ trợ bồi thường cho bị hại T và bị hại T tổng cộng 20.000.000 đồng là của ông Phạm Công M và bà Trần Thị Tuyết N, ghi nhận ông bà không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã trả lại xe ô tô tải biển số 70C-097.14 cho bà Trần Thị Lệ T; xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 70L1-6369 cho gia đình Nguyễn Thị Kiều V; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 70D1-401.48 cho bà Lý Thị B và đã trả lại cho bị cáo P giấy phép lái xe hạng C số 720176004348 và 01 chứng minh nhân dân số 291093362 đều mang tên Nguyễn Thanh P (do bà Nguyễn Thị Tuyết N là mẹ bị cáo nhận).

Đối với 05 (năm) tép nhựa loại kẹp đầu, 08 (tám) đoạn ống hút nhỏ, 03 (ba) cái bật lửa, 01 (một) ống nhựa có ống hút bên trong thu được của bị cáo không có giá trị sử dụng, bị cáo đồng ý tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) thiết bị điện tử có 02 thanh kim loại nhọn đầu có cán nhựa có dòng chữ MOISTURE METER TK100 thu được trên xe ô tô tải biển số 70C-097.14 không liên quan đến hành vi phạm tội, bà T yêu cầu được nhận lại nên cần được trả lại cho bà Trần Thị Lệ T.

[7] Đối với hành vi giao xe cho người chưa đủ điều kiện tham gia giao thông của bà Phạm Ngọc C, bà Lý Thị B, bà Trần Thị Đ đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.400.000 đồng vào ngày 09-4-2021.

[8] Về án phí:

+ Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 2.500.000 đồng án phí dân sự về bồi thường thiệt hại. Tổng cộng bị cáo P phải chịu số tiền 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) đồng.

+ Theo quy định Luật người cao tuổi thì bà Trần Thị Lệ T thuộc diện người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Thu.

[9] Từ những phân tích trên cho thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25-12-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã trả lại: Xe ô tô tải biển số 70C-097.14 cho bà Trần Thị Lệ T; Xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 70L1-6369 cho gia đình Nguyễn Thị Kiều V; Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 70D1-401.48 cho bà Lý Thị B (các xe này đã qua sử dụng) và đã trả lại cho bị cáo Phong giấy phép lái xe hạng C số 720176004348 và 01 chứng minh nhân dân số 291093362 mang tên Nguyễn Thanh P.

Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) tép nhựa loại kẹp đầu, 08 (tám) đoạn ống hút nhỏ, 03 (ba) cái bật lửa, 01 (một) ống nhựa có ống hút bên trong.

Trả lại cho bà Trần Thị Lệ T 01 (một) thiết bị điện tử có 02 thanh kim loại nhọn đầu có cán nhựa có dòng chữ MOISTURE METER TK100.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-5-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 589, 590, 601 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

+ Ghi nhận gia đình bị hại Huỳnh Văn T (người đại diện hợp pháp bà Huỳnh Thị Quế T) đã nhận số tiền 61.000.000 đồng, trong đó bà Trần Thị Lệ T bồi thường 51.000.000 đồng và gia đình bị cáo P bồi thường 10.000.000 đồng, nay không yêu cầu bồi thường thêm.

+ Ghi nhận bị hại Nguyễn Thị Kiều V (người đại diện hợp pháp bà Trần Thị Đ, ông Nguyễn Phúc A) không yêu cầu bồi thường.

+ Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh P và bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng cho bị hại Bùi Thị Thanh T (người đại diện hợp pháp là bà Phạm Ngọc C và ông Bùi Đức Q) trong đó bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ bồi thường số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng, bị cáo Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ bồi thường số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng. Do gia đình bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng nên bị cáo P có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng cho bị hại Bùi Thị Thanh T (người đại diện hợp pháp là bà Phạm Ngọc C và ông Bùi Đức Q).

+ Bị cáo Nguyễn Thanh P và bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng cho bà Lý Thị B, trong đó bị cáo Nguyễn Thanh P bồi thường 10.000.000 (Mười triệu) đồng, bà Trần Thị Lệ T bồi thường 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

+ Ghi nhận ông Phạm Công M và bà Trần Thị Tuyết N không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh Phong hoàn trả lại số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Huỳnh Văn T và bị hại Bùi Thị Thanh T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 và điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh P phải nộp số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự về bồi thường thiệt hại. Tổng cộng bị cáo P phải nộp 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Bà Trần Thị Lệ T được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

5. Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TP.TN;
- VKSND TP.TN;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Chi cục THADS TP.TN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

- Bị cáo;
- Công an P.Long Thành Trung, TX. Hòa Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Bùi Thị Liên

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa